TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **25**/2023/HS-ST
Ngày: 14/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phước Mãng.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Thông báo về việc dời phiên tòa số: 05/2023/HSST-TB ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn Tr; Sinh ngày: 09/10/1995; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 199/2 đường LHP, Phường O, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy Kh (chết) và bà: Lý Thị Th; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/10/2022.

Tiền sự: Ngày 12/8/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 439/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 21/11/2021 (Giấy chứng nhận số: 664/GCN-CSPĐ ngày 21/11/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức).

Nhân thân: Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 66/2018/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 28/5/2019 (Giấy chứng nhận số: 288/GCN-CS1 ngày 24/4/2019 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

Bà Phan Kim H; Sinh năm: 2001; Thường trú: Ấp BC, xã TB, huyện VH, tỉnh Long An; Tạm trú: 1600/42/1A đường VVK, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phạm Minh T; Sinh năm: 1978; Trú tại: Ấp BC, xã TB, huyện VH, tỉnh Long An.

(vắng mặt)

2. Bà Lý Thị Th; Sinh năm: 1967; Trú tại: 199/2 đường LHP, Phường O, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Hộ kinh doanh dịch vụ cầm đồ ĐT; Địa chỉ: 367 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện Hộ kinh doanh: Bà Nguyễn Thị Kim Y; Sinh năm: 1987; Trú tại: 396 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Hộ kinh doanh: Ông Bùi Văn T; Sinh năm: 1983; Thường trú: 5/17/1 đường LTV, phường TĐN, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: 367 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Ông Tăng Bảo T; Sinh năm: 1987; Trú tại: 1570/33A đường VVK, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/10/2022, Nguyễn Tấn Tr đi bộ từ nhà (địa chỉ 199/2 đường LHP, Phường O, Quận H) đến gặp Bà Lý Thị Th (mẹ của Tr) tại chành xe số 1610 đường VVK, Phường G, Quận F hỏi mượn chiếc xe gắn máy biển số 59K2-154.89 (nhãn hiệu Honda Vision mầu đỏ) đi đón bạn gái ở quận Bình Thạnh. Sau khi mượn được xe (khoảng 12 giờ cùng ngày), Tr điều khiển xe chạy ngược chiều trên lề đường Võ Văn Kiệt (hướng từ Quận 6 về Quận 1). Khi chạy đến trước nhà số 1580 đường VVK, Phường G, Quận F, Tr phát hiện Bà Phan Kim H đang đứng trên vỉa hè và trên tay bà H có cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, liền cho xe chạy lên áp sát bà H, đồng thời dùng tay trái giật chiếc điện thoại của bà H, xong vọt xe tẩu thoát vảo hẻm gần đó. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại, Tr đem đến tiệm cầm đồ ĐT, địa chỉ 367 đường ADV, Phường J, Quận F cầm cho Ông Bùi Văn T lấy 1.500.000 đồng tiêu xài.

Về phía bà H, sau khi bị giật chiếc điện thoại đã đến Công an Phường 7, Quận 6 trình báo sự việc.

Từ dữ liệu ghi lại hình ảnh được trích xuất từ Camera, qua truy xét Cơ quan điều tra Công an Quận 6 Tr tập Nguyễn Tấn Tr lên trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, Tr khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Quá trình điều tra, do bận việc gia đình nên Ông Bùi Văn T đã nhờ ông Phùng Quang Tr giao nộp lại chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, dung lượng 256Gb cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Trạm y tế Phường 7, Quận 6, Nguyễn Tấn Tr dương tính với Ketamine, Morphin.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 116/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 11 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, dung lượng 256Gb (tình trạng sử dụng còn khoảng 60%) tại thời điểm ngày 10/10/2022 là: 5.000.000 đồng.

Ngày 17 tháng 10 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 128/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Nguyễn Tấn Tr về tội «Cướp giật tài sản» (Quyết định số: 145/QĐ-ĐCSHS).

Đối với Ông Bùi Văn T, là người có hành vi cầm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen từ Nguyễn Tấn Tr, nhưng ông Tạo không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 20/CT-VKS-Q6 ngày 10 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Tr về tội «Cướp giật tài sản» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Tấn Tr khai nhận chính bị cáo, đã sử dụng xe gắn máy biển số 59K2-154.89 (nhãn hiệu Honda Vision, sơn màu đỏ, dung tích 108) thực hiện hành vi giật của Bà Phan Kim H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen tại trước nhà số 1580 đường VVK, Phường G, Quận F vào trưa ngày 10/10/2022 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Tr như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Tấn Tr từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Phan Kim H không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác thun màu đen (loại có mũ); 01 quần short lửng màu nâu vàng.

Đối với 01 USB hiệu Sandisk (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Tấn Tr điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-154.89 tẩu thoát sau khi giật được chiếc điện thoại vào trưa ngày 10/10/2022) do Ông Tăng Bảo T cung cấp và 01 đĩa CD (chứa file dữ liệu quá trình thực nghiệm điều tra), đều đã được niêm phong (BL184, 185), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Tấn Tr nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Tấn Tr tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera, Khám nghiệm hiện trường ngày 12/10/2022 và Thực nghiệm điều tra ngày 13/12/2022 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 116/KL-HĐĐGTS ngày 11/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Phan Kim H, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bùi Văn T và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tấn Tr đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Tấn Tr đã dùng xe môtô biển số 59K2-154.89 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, sơn màu Đỏ, dung tích 108, số máy JF66E0275001, số khung RLHJF5812GY27491) làm phương tiện để cướp giật của Bà Phan Kim H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu

đen, dung lượng 256Gb trị giá 5.000.000 đồng vào trưa ngày 10/10/2022 tại trước nhà số 1580 đường VVK, Phường G, Quận F. Hành vi của bị cáo là quá liều lĩnh. Hành vi này không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội mà còn có thể dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và của những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp «Dùng thủ đoạn nguy hiểm» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tấn Tr là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng vọt xe tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc hậu quả xảy ra như thế nào, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Nguyễn Tấn Tr ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 12/8/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 8 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội. Cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tấn Tr là rất nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Mặc dù tài sản đã được thu hồi trả bị hại, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ và thu giữ lại tài sản là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo. Và như đã phân tích, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội này không những đã trực tiếp xâm

phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây ra những thiệt hại phi vật chất cho xã hội (gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an chung), do đó Hội đồng xét xử không xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Tấn Tr còn có thể bị phạt tiền từ 10 Tr đồng đến 100 Tr đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý trả chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, dung lượng 256Gb cho Bà Phan Kim H. Tại phiên tòa, bà H vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra bà H không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 03/11/2022 và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13/12/2022 của Công an Quận 6 - BL52, 158), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Việc xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với 01 áo khoác thun màu đen (loại có mũ), 01 quần short lửng màu nâu vàng (bị cáo Nguyễn Tấn Tr mặc lúc giật tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 142/PNK ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 19/QĐ-VKS ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[9.2] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59K2-154.89 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, sơn màu Đỏ, dung tích 108, số máy JF66E0275001, số khung RLHJF5812GY27491) thu giữ của bị cáo Nguyễn Tấn Tr, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Bà Lý Thị Th (mẹ của bị cáo), nên đã xử lý trả lại cho bà Th (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 16/01/2023 - BL162), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9.3] Đối với 01 USB hiệu Sandisk (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Tấn Tr điều khiển xe gắn máy biển số 59K2-154.89 tẩu thoát sau khi giật được chiếc điện thoại vào trưa ngày 10/10/2022) do Ông Tăng Bảo T cung cấp và 01 đĩa CD (chứa file dữ liệu quá trình thực nghiệm điều tra), đều đã được niêm

phong (BL184, 185), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Đối với Ông Bùi Văn T, Viện kiểm sát xác định ông Tạo không biết rõ chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen mà ông nhận cầm từ bị cáo Nguyễn Tấn Tr là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[11] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn Tr khai sau khi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen của Bà Phan Kim H, bị cáo đem đến tiệm cầm đồ ĐT (Hộ kinh doanh dịch vụ cầm đồ ĐT) cầm cho Ông Bùi Văn T với giá 1.500.000 đồng. Quá trình điều tra, ông T đã giao nộp chiếc điện thoại hiệu Iphone X màu đen để trả cho bị hại. Mặc dù, ông Tạo không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại cho hộ kinh doanh số tiền mà phía hộ kinh doanh đã bỏ ra để cầm chiếc điện thoại trên (theo Biên bản ghi lời khai ngày 19/12/2022 của Công an Quận 6 - BL145), nhưng xét đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Bị cáo Nguyễn Tấn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn Tr** phạm tội: «Cướp giật tài sản».

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn Tr** 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2022.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn Tr nộp lại 1.500.000 (một Tr năm trăm ngàn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác thun màu đen (loại có mũ); 01 (một) quần short lửng màu nâu vàng.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tấn Tr phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Tấn Tr có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Phan Kim H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên